

Số: 248/NQ-HĐND

Uông Bí, ngày 14 tháng 11 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2024

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ ban hành về phạm vi, đối tượng tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 185/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế biện pháp điều hành ngân sách năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XX - Kỳ họp thứ 15 về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách Thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2024;

Xét Tờ trình số 620/TTr-UBND ngày 07/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp,

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất với Tờ trình số 620/TTr-UBND ngày 07/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2024, cụ thể như sau:

### 1. Dự toán thu

#### \* Dự toán thu giao đầu năm

- Tổng thu NSNN trên địa bàn: 3.715 tỷ đồng;
- Tổng thu NSDP: 967,429 tỷ đồng, trong đó:

- + Ngân sách thành phố: 855,715 tỷ đồng;
- + Ngân sách xã, phường: 111,714 tỷ đồng.

**\* Dự toán thu điều chỉnh**

- Tổng thu NSNN trên địa bàn: 3.715 tỷ đồng;
- Tổng thu NSDP: 967,429 tỷ đồng, trong đó:
  - + Ngân sách thành phố: 856,841 tỷ đồng (tăng 1,126 tỷ đồng);
  - + Ngân sách xã, phường: 110,588 tỷ đồng (giảm 1,126 tỷ đồng).

**2. Dự toán chi**

**\* Dự toán chi giao đầu năm**

Tổng chi ngân sách địa phương: **967,429 tỷ đồng**, trong đó:

- + *Ngân sách thành phố: 855,715 tỷ đồng;*
- + *Ngân sách xã, phường: 111,714 tỷ đồng.*
- Chi đầu tư phát triển: 187,6 tỷ đồng.
  - + *Ngân sách thành phố: 187,6 tỷ đồng.*
- Chi thường xuyên 749,764 tỷ đồng, trong đó:
  - + *Ngân sách thành phố: 640,284 tỷ đồng;*
  - + *Ngân sách xã, phường: 109,480 tỷ đồng;*
- Dự phòng ngân sách: 19,130 tỷ đồng, trong đó:
  - + *NS thành phố 16,896 tỷ đồng;*
  - + *NS xã, phường 2,234 tỷ đồng.*
- Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 10,935 tỷ đồng

**\* Dự toán chi sau điều chỉnh**

Tổng chi ngân sách địa phương: **967,429 tỷ đồng**, trong đó:

- + *Ngân sách thành phố: 856,841 tỷ đồng (tăng 1,126 tỷ đồng);*
- + *Ngân sách xã, phường: 110,588 tỷ đồng (giảm 1,126 tỷ đồng).*
- Chi đầu tư phát triển: 187,6 tỷ đồng.
  - + *Ngân sách thành phố: 187,6 tỷ đồng.*
- Chi thường xuyên 741,125 tỷ đồng (giảm 8,639 tỷ đồng), trong đó:
  - + *Ngân sách thành phố: 633,056 tỷ đồng (giảm 7,228 tỷ đồng);*
  - + *Ngân sách xã, phường: 108,069 tỷ đồng (giảm 1,411 tỷ đồng).*
- Dự phòng ngân sách: 19,130 tỷ đồng, trong đó:
  - + *NS thành phố 16,896 tỷ đồng;*
  - + *NS xã, phường 2,234 tỷ đồng.*

- Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 10,935 tỷ đồng.

- 5% tiết kiệm chi TX: 8,639 tỷ đồng.

+ *Ngân sách thành phố: 8,354 tỷ đồng (tăng 8,354 tỷ đồng);*

+ *Ngân sách xã, phường: 0,285 tỷ đồng (tăng 0,285 tỷ đồng).*

Kinh phí 5% tiết kiệm chi thường xuyên 8,639 tỷ đồng, sau khi có chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, giao UBND thành phố thực hiện theo quy định.

### **3. Chi tiết điều chỉnh các nhiệm vụ chi**

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 2.836,11 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 2,835,61 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 0,5 triệu đồng). Điều chỉnh tăng sự nghiệp đào tạo ngân sách thành phố 758,39 triệu đồng (tăng kinh phí hỗ trợ học sinh, sinh viên theo Nghị quyết 310/2020 của HĐND tỉnh, Nghị định 86/2015 và Nghị định 81/2021 của Chính phủ). Tổng số điều chỉnh giảm sự nghiệp giáo dục - đào tạo 2.078,22 triệu đồng.

- Sự nghiệp y tế: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 42,4 triệu đồng (ngân sách thành phố).

- Sự nghiệp thông tin - truyền thông: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 341,2 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 296,5 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 44,7 triệu đồng).

- Đảm bảo xã hội: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 56,7 triệu đồng (ngân sách xã, phường). Điều chỉnh tăng chi đảm bảo xã hội ngân sách thành phố 557,88 triệu đồng (trợ cấp hàng tháng cho đối tượng chính sách). Tổng số điều chỉnh tăng 500,18 triệu đồng.

- Chi an ninh: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 143,2 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 52,6 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 90,6 triệu đồng).

- Chi quốc phòng: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 145,47 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 115,67 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 29,8 triệu đồng).

- Quản lý hành chính: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 2.450,48 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 1.363,48 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 1.087 triệu đồng). Điều chỉnh tăng kinh phí quản lý hành chính ngân sách thành phố 307,5 triệu đồng (giảm kinh phí của phòng Tài chính - Kế hoạch do không thực hiện xây dựng hệ số giá đất, kinh phí chỉnh lý tài liệu của Khối MMTQ và các đoàn thể CTXH và tăng kinh phí thi đua khen thưởng của phòng Nội vụ). Tổng số điều chỉnh giảm 2.142,98 triệu đồng.

- Sự nghiệp kinh tế: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 1.953,3 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 1.920,4 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 32,9 triệu đồng). Điều chỉnh giảm sự nghiệp kinh tế ngân sách thành phố 1.623,76 triệu đồng (do hết nhiệm vụ chi và để bổ sung cho nhiệm vụ

an sinh xã hội như sự nghiệp đào tạo, đảm bảo xã hội...). Tổng số điều chỉnh giảm 3.577,06 triệu đồng.

Trong đó vốn chỉnh trang đô thị được điều hòa do các công trình đã phê duyệt quyết toán hoặc đã có quyết toán A-B, đồng thời phân bổ cụ thể cho công trình thảm bê tông nhựa các tuyến đường trên địa bàn thành phố Uông Bí do Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố làm chủ đầu tư.

- Chi khác ngân sách: Điều chỉnh giảm 5% tiết kiệm chi thường xuyên 669,3 triệu đồng (ngân sách thành phố giảm 601,3 triệu đồng, ngân sách xã, phường giảm 68 triệu đồng).

*(Kèm theo các mẫu biểu theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ).*

4. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2024.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Hội đồng nhân dân về tính đầy đủ, khách quan, chính xác của các thông tin, số liệu trình Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan; không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, lãng phí, thất thoát.

- Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XX, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 14/11/2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- TT.HĐND, UBND Thành phố;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại UB;
- Các Ban HĐND; Đại biểu HĐND Thành phố;
- UB.MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể TP;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Chiến Thắng**